

Số: 164/BC-UBND

Hưng Yên, ngày 17 tháng 10 năm 2013

**BÁO CÁO**

**Tình hình, kết quả cấp Giấy chứng nhận  
quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác  
gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên**

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường

Thực hiện các văn bản số 3236/BNTMT-TCQLĐĐ ngày 22/8/2013 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc báo cáo tình hình thực hiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 04/04/2013 của Thủ tướng Chính phủ và Nghị quyết số 30/2012/QH-13 của Quốc hội. UBND tỉnh Hưng Yên báo cáo tình hình cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (sau đây gọi tắt là Giấy chứng nhận) trên địa bàn tỉnh, như sau:

**1. Tình hình tổ chức triển khai các Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ**

Thực hiện các Chỉ thị Thủ tướng Chính phủ: Số 1474/CT-TTg ngày 24/8/2011 về thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách để chấn chỉnh việc cấp Giấy chứng nhận và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai; số 05/CT-TTg ngày 04/4/2013 về tập trung chỉ đạo và tăng cường biện pháp thực hiện đề trong năm 2013 hoàn thành cơ bản việc cấp Giấy chứng nhận. Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên đã ban hành các văn bản triển khai, cụ thể hóa để tổ chức thực hiện gồm:

- Quyết định số 14/2011/QĐ-UBND ngày 20/7/2011 về việc ban hành quy định một số trường hợp cụ thể về sử dụng đất khi cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; về diện tích đất ở tối thiểu được phép tách thửa trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

- Quyết định số 18/2012/QĐ-UBND ngày 8/10/2012 về việc quy định Hệ số điều chỉnh giá đất (K) để tính thu tiền sử dụng đất khi cấp Giấy chứng nhận;

- Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 08/02/2013 về cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh; trong đó đã giao kế hoạch cấp Giấy chứng nhận cụ thể cho từng huyện, thành phố nhằm đẩy nhanh tiến độ cấp Giấy chứng nhận đảm bảo đến 31/12/2013 cơ bản hoàn thành công tác này cho tất cả các trường hợp đủ điều kiện và nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận theo quy định; đồng thời lập hồ sơ quản lý đối với các trường hợp không đủ điều kiện.

- Các văn bản chỉ đạo: Số 1550/UBND-KT2 ngày 23/9/2011 và số 855/UBND -KT2 ngày 04/6/2012 về việc thực hiện Chỉ thị 1474/CT-TTg; số

1406/UBND-KT2 ngày 23/8/2013 về việc rà soát, xử lý đất dôi dư, đất lấn chiếm khi cấp Giấy chứng nhận; giao Sở Tài nguyên và Môi trường, các ngành chức năng hướng dẫn đôn đốc các huyện, thành phố thực hiện, tổng hợp đề xuất báo cáo UBND tỉnh.

Để tăng cường kiểm tra, đôn đốc, chỉ đạo và khẩn trương hoàn thành công tác cấp Giấy chứng nhận và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai, UBND tỉnh đã giao Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục thuế tỉnh ban hành Hướng dẫn số 03/HD-STNMT ngày 01/9/2011 hướng dẫn một số điểm cụ thể khi cấp và cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên khi thực hiện công tác cấp Giấy chứng nhận để các huyện, thành phố thống nhất thực hiện; Hướng dẫn liên ngành số 2846/CV-LN ngày 9/10/2012 của liên ngành Tài nguyên và Môi trường-Cục thuế tỉnh hướng dẫn chuyển thông tin địa chính để xác định nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất là hộ gia đình, cá nhân khi thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đang sử dụng đối với diện tích đất vượt hạn mức, đất ở được Nhà nước công nhận hoặc được Nhà nước giao trên địa bàn tỉnh Hưng Yên theo Quyết định số 14/2011/QĐ-UBND ngày 20/7/2011 của UBND tỉnh Hưng Yên.

## **2. Tình hình thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp theo Chỉ thị 05/CT-TTg**

a) Về việc giao chỉ tiêu cấp Giấy chứng nhận cho UBND các huyện, thành phố phải hoàn thành trong năm 2013: Sau khi hoàn thành việc rà soát, theo thống kê ban đầu của các huyện, thành phố, đã tổng hợp được tổng số Giấy chứng nhận cần cấp trên địa bàn tỉnh là: 308.004 trường hợp; trong đó đất nông nghiệp là 119.098 trường hợp, đất ở khu dân cư là 188.906 trường hợp.

UBND tỉnh đã có Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 08/02/2013 tổ chức thực hiện Chỉ thị 1474/CT-TTg và giao Sở Tài nguyên và Môi trường, các sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố phân đầu hoàn thành các nhiệm vụ này đến cuối năm 2013; đồng thời giao chỉ tiêu cụ thể số lượng cấp Giấy chứng nhận cho UBND các huyện, thành phố năm 2013.

UBND các huyện, thành phố đã xây dựng kế hoạch, phân bổ chỉ tiêu để thực hiện việc cấp Giấy chứng nhận chi tiết từng năm cho mỗi xã, phường, thị trấn; nhiều huyện sau khi giao chỉ tiêu thực hiện, đã thường xuyên kiểm tra đôn đốc các xã, phường, thị trấn đẩy nhanh việc kê khai, đăng ký, tổ chức xét duyệt cấp Giấy chứng nhận lần đầu cho hộ gia đình, cá nhân.

b) Xây dựng xong cơ sở dữ liệu đất đai ít nhất được một huyện, gắn với việc triển khai Dự án VLAP; đã được tỉnh tập trung chỉ đạo theo hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Đến nay, huyện Khoái Châu đã xây dựng cơ sở dữ liệu cho 25 xã, thị trấn theo hướng hiện đại và đã đưa vào khai thác sử dụng, phát huy hiệu quả tích cực cho quản lý đất đai.

Ngoài việc tập trung xây dựng cơ sở dữ liệu đầu vào như: Đo đạc bản đồ, kê khai đăng ký, lập hồ sơ địa chính, cấp Giấy chứng nhận. UBND tỉnh đã chỉ

đạo Sở Tài nguyên và Môi trường thiết lập hệ thống cơ sở dữ liệu tập trung trên địa bàn toàn tỉnh và tổ chức tích hợp dữ liệu, hệ thống dữ liệu tích hợp sẽ được vận hành và liên thông từ cấp xã đến cấp tỉnh đảm bảo việc cập nhật, vận hành và cung cấp thông tin đất đai đồng bộ phục vụ tốt trong quản lý Nhà nước đối với đất đai.

c) Việc rà soát, thống kê các trường hợp tồn đọng chưa cấp GCN:

Kết quả rà soát cho thấy, số lượng các trường hợp tồn đọng chưa được cấp Giấy chứng nhận do nguyên nhân nguồn gốc sử dụng đất phức tạp, do vi phạm pháp luật đất đai (dưới các hình thức chuyển mục đích sử dụng đất, xây dựng nhà trái phép, lấn chiếm, giao đất trái thẩm quyền,...) ở một số địa phương với số lượng khá lớn và chiếm tỷ lệ cao.

d) Kết quả kiện toàn hệ thống Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất các huyện, thành phố:

Đã thành lập Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất ở 10/10 huyện, thành phố. Các huyện, thành phố chủ động bố trí nhân sự, trang thiết bị đảm bảo hoàn thành công tác cấp Giấy chứng nhận đến năm 2013. Tổng số nhân sự cho Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất các huyện, thành phố gồm: 53 người, trong đó có 39 biên chế và 14 hợp đồng lao động. Về trang thiết bị, đã đầu tư ngân sách để trang bị về cơ bản các thiết bị cần thiết cho hoạt động chuyên môn như: đã trang bị máy vi tính, máy in, máy photocopy và 5/10 Văn phòng Đăng ký có máy chủ sử dụng cho hệ thống mạng nội bộ.

đ) Kết quả rà soát cải cách thủ tục hành chính:

Tỉnh đã chỉ đạo tiến hành rà soát, thống kê, cập nhật sửa đổi và bổ sung một số thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực của ngành Tài nguyên và môi trường theo các văn bản quy phạm pháp luật mới của Chính phủ và Bộ Tài nguyên và Môi trường đã ban hành trong thời gian vừa qua.

Đã cập nhật sửa đổi, thống kê bổ sung theo quy định 05 TTHC về các lĩnh vực: Cấp Giấy chứng nhận; Cấp đổi Giấy chứng nhận; Cấp lại Giấy chứng nhận; Chuyển từ hình thức giao đất không thu tiền sử dụng đất sang thuê đất hoặc giao đất có thu tiền sử dụng đất; Thu hồi Giấy chứng nhận do tổ chức, công dân phát hiện đã cấp trái pháp luật.

### **3. Kết quả cấp Giấy chứng nhận:**

Đến nay, toàn tỉnh đã thực hiện cấp Giấy chứng nhận (GCN) đối với:

a) Hộ gia đình, cá nhân: 468.938 GCN, trong đó:

- Đất nông nghiệp: 292.861 GCN với 723.770 thửa/842.575 thửa cần cấp, đạt 85,89%; diện tích cấp lần đầu được 42.372,6 ha/52.086,37 ha diện tích cần cấp, đạt 81,35%;

- Đất ở: 176.077 GCN với 197.891/258.107 thửa đất đủ điều kiện, đạt tỷ lệ 76,67%; diện tích đã cấp lần đầu được 5.416,7 ha/9.495,98 ha cần cấp, đạt tỷ lệ khoảng 60%.

b) Tổ chức: 2.905 GCN, trong đó:

- Đất nông nghiệp: Đã cấp 16 GCN với 88,91 ha;

- Đất phi nông nghiệp:

+ *Đất ở*: Đã cấp 1.067 GCN với 37,67ha của 12 tổ chức;

+ *Đất chuyên dùng* (gồm: đất trụ sở cơ quan, công trình SNNN; đất an ninh - quốc phòng; đất sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp; đất có mục đích công cộng gồm đất công trình bưu chính viễn thông, đất cơ sở văn hóa, đất cơ sở y tế, đất cơ sở giáo dục đào tạo): Đã cấp được 2.539,38 ha/3.795,53 ha diện tích cần cấp;

+ *Đất tôn giáo, tín ngưỡng*: Đã cấp 366 cơ sở tôn giáo với 369 Giấy chứng nhận; diện tích là 112,05 ha/159,83 ha cần cấp.

#### **4. Số lượng tồn đọng chưa cấp Giấy chứng nhận, dự kiến đến ngày 31/12/2013**

- Tổng số lượng thửa đất tồn đọng chưa được cấp Giấy chứng nhận là 265.056 thửa, trong đó đất nông nghiệp là 118.805 thửa, đất ở là 146.251 thửa; Tổng diện tích chưa được cấp Giấy chứng nhận là 13.793 ha, trong đó diện tích đất nông nghiệp là 9.714 ha, đất ở là 4.079 ha;

- Dự kiến đến ngày 31/12/2013, số lượng thửa đất được cấp Giấy chứng nhận là 1133.705 thửa, số lượng tồn đọng là 53.011 thửa, trong đó:

+ Số lượng thửa đất nông nghiệp được cấp GCN là 818.813 thửa, đạt tỷ lệ 97,17% số thửa cần cấp; số lượng tồn đọng là 23.761 thửa.

+ Số lượng thửa đất ở được cấp GCN là 314.891 thửa, đạt tỷ lệ 91,5% số thửa cần cấp; số lượng tồn đọng là 29.251 thửa.

Các loại đất còn lại, dự kiến đến 31/12/2013 cấp được khoảng 85%.

#### **5. Kinh phí thực hiện đo đạc, lập bản đồ địa chính cấp giấy chứng nhận và xây dựng cơ sở dữ liệu từ năm 2008-2012**

Trước năm 2008, tỉnh đã đầu tư đủ kinh phí để thực hiện nhiệm vụ đo đạc, lập bản đồ địa chính, cấp Giấy chứng nhận.

Từ năm 2008 đến nay, tỉnh đã tham gia thực hiện Dự án VLAP: tổng kinh phí để đầu tư trực tiếp cho công tác đo đạc lập bản đồ địa chính, cấp Giấy chứng nhận, xây dựng cơ sở dữ liệu (theo kế hoạch) là 95.059,6 triệu đồng. Đến nay đã giải ngân được khoảng 50.632 triệu.

#### **6. Nhận xét đánh giá**

a) Đánh giá chung:

Tỉnh Hưng Yên chấp hành nghiêm túc sự chỉ đạo của Chính phủ và Bộ Tài nguyên và Môi trường trong việc thực hiện Nghị quyết 30/2012/NQ-QH-13 của Quốc Hội; Chỉ thị số 1474/CT-TTg, Chỉ thị số 05/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, đã tổ chức triển khai ở tất cả các huyện, thành phố trên địa bàn toàn tỉnh. Trong năm 2013, ưu tiên tập trung các nguồn lực, sử dụng mọi

tài liệu đo đạc hiện có, nhất là những nơi đã có bản đồ địa chính để thực hiện cấp Giấy chứng nhận lần đầu, gắn với xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính.

Việc cấp Giấy chứng nhận trên địa bàn tỉnh đã có sự chuyển biến rõ nét trong năm 2013.

Tuy nhiên, kết quả đạt được còn thấp và chậm so với kế hoạch đề ra; số trường hợp cần cấp Giấy chứng nhận còn tồn đọng còn nhiều, phần lớn là các trường hợp vướng mắc từ lâu do không có giấy tờ về quyền sử dụng đất, nguồn gốc sử dụng đất phức tạp, chia, cấp bất hợp pháp, mua bán bằng giấy tờ trao tay sau ngày 01/07/2004...; nhất là trường hợp đang có tranh chấp hoặc vi phạm pháp luật đất đai, xây dựng, cần có thời gian xem xét, giải quyết dứt điểm mới cấp được Giấy chứng nhận. Mặt khác, tình đang triển khai kế hoạch dồn thửa đổi ruộng đất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2013-2015, cũng ảnh hưởng một phần đến tâm lý của người dân, muốn dồn thửa đổi ruộng xong thì làm thủ tục cấp GCN một lần.

b) Khó khăn, vướng mắc:

- Các trường hợp chưa cấp được Giấy chứng nhận, đa số là do không có giấy tờ hợp lệ, khó khăn trong việc xác định nguồn gốc sử dụng đất, thời điểm sử dụng đất (đặc biệt là thời điểm trước ngày 18/12/1980), đối với cấp Giấy chứng nhận lần đầu hoặc đang có tranh chấp, vi phạm pháp luật về đất đai, pháp luật về xây dựng, không thể giải quyết ngay trong thời gian ngắn.

- Các trường hợp đã được giao đất không đúng thẩm quyền mà người đang sử dụng đất có giấy tờ chứng minh về việc đã nộp tiền để được sử dụng đất trước ngày 01/7/2004 (các giấy tờ không theo đúng quy định tại Mục III Thông tư liên tịch số 14/2008/TTLT/BTC-BTNMT ngày 31/01/2008 của liên Bộ Tài chính - Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 84/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007) chưa được xem xét giải quyết.

- Một số hộ gia đình, cá nhân, nhất là khu vực nông thôn cho rằng Lệ phí trước bạ 0,5% cho đăng ký đất đai lần đầu là cao, không nộp lệ phí, không ghi nhận nợ và không nhận GCN QSD đất.

- Quy định thu tiền sử dụng đất theo giá thực tế trên thị trường đối với đất ở vượt hạn mức (tại Điểm c Khoản 1 Điều 2 Nghị định 120/2010/NĐ-CP) làm cho việc thực hiện thủ tục bị kéo dài khi xác định nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất.

- Một bộ phận người sử dụng đất chưa nhận thức đầy đủ về tính quan trọng của việc cấp Giấy chứng nhận, về quyền lợi và nghĩa vụ của người sử dụng đất theo quy định của pháp luật nên chưa thực hiện kê khai đăng ký; ý thức chấp hành quy định pháp luật về đất đai chưa cao, đặc biệt là khi thực hiện các quyền (cho, tặng, thừa kế, chuyển nhượng...), tự ý chia tách, tự ý chuyển mục đích sử dụng đất làm nhà ở, nhưng chưa hoàn thiện các thủ tục theo đúng quy định.

- Theo Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 83/2007/TT-BTC ngày 16/7/2007 của Bộ Tài chính thì các tổ chức, doanh nghiệp nhà nước phải lập phương án sắp xếp lại, xử lý các cơ sở nhà, đất gửi Bộ Tài chính hoặc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định trước khi đăng ký quyền sử dụng đất; tuy nhiên, việc sắp xếp lại các cơ sở này thực hiện chậm, dẫn đến việc đăng ký, cấp GCN không đảm bảo kế hoạch.

c) Nguyên nhân khó khăn, vướng mắc

\* Nguyên nhân chủ quan:

- Hệ thống Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất các cấp còn mỏng về nhân lực, năng lực cán bộ còn hạn chế, các điều kiện về cơ sở vật chất, điều kiện làm việc, kho lưu trữ hồ sơ và phương tiện kỹ thuật chuyên dùng cần thiết cho hoạt động chuyên môn còn nhiều khó khăn.

- Nhiều hộ gia đình, cá nhân chưa có điều kiện thực hiện nghĩa vụ tài chính khi cấp Giấy chứng nhận (Lệ phí trước bạ, tiền sử dụng đất) nên người sử dụng đất không thiết tha với việc kê khai, đăng ký cấp Giấy chứng nhận hoặc khi đã được cấp GCN, nhưng không đến nhận vì chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính (chủ yếu là lệ phí trước bạ).

- Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho người sử dụng đất chưa thường xuyên, chưa hiệu quả;

- Cán bộ địa chính xã, phường, thị trấn phải kiêm thêm nhiều nhiệm vụ, nhiều nơi do thay đổi cán bộ hoặc phải luân chuyển, nên thiếu kinh nghiệm, năng lực chuyên môn không cao, không nắm bắt tình hình thực tế địa phương...; ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng, tiến độ giải quyết thủ tục cấp Giấy chứng nhận; không tham mưu kịp thời cho lãnh đạo UBND xã, phường, thị trấn xử lý các vi phạm về đất đai ở cơ sở.

\* Nguyên nhân khách quan:

- Chính sách, pháp luật về đất đai chưa đồng bộ, thay đổi nhiều, còn một số điểm chưa thống nhất. Việc chồng chéo giữa các Luật: Đất đai, Dân sự, Công chứng, Nhà ở. Các văn bản quy định về công chứng, chứng thực hợp đồng giao dịch về đất đai hiện nay chưa phù hợp với Luật Đất đai năm 2003.

- Hồ sơ đất đai, tài liệu đo đạc; hồ sơ đăng ký phục vụ cho công tác đăng ký và cấp Giấy chứng nhận qua các thời kỳ chưa được hoàn thiện theo đúng quy định, nên không được công nhận theo quy định tại Khoản 1, 2, 5 Điều 50 Luật Đất đai năm 2003. Việc xác định nguồn gốc sử dụng đất, thời điểm sử dụng đất (đặc biệt thời điểm trước ngày 18/12/1980) là rất khó khăn đối với cấp Giấy chứng nhận lần đầu.

- Hiểu biết pháp luật về đất đai và các quy định về cấp Giấy chứng nhận của cán bộ chuyên môn, cán bộ lãnh đạo, quản lý tại một số cơ sở ở một số huyện còn hạn chế, dẫn đến thực hiện còn lúng túng.

d) Các giải pháp chính tiếp tục thực hiện:

- Chỉ đạo đơn đốc các huyện, thành phố có biện pháp đẩy nhanh tiến độ cấp Giấy chứng nhận, đảm bảo đến cuối năm 2013 hoàn thành việc cấp Giấy chứng nhận đối với các trường hợp đủ điều kiện theo Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 08/02/2013 của UBND tỉnh; có văn bản trả lời cụ thể đối với các trường hợp chưa hoặc không đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận, lập hồ sơ quản lý đối với các trường hợp chưa hoặc không đủ điều kiện và lập hồ sơ địa chính trên địa bàn huyện, thành phố được giao quản lý.

- Giao Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các địa phương rà soát, thống kê các trường hợp còn vướng mắc để phân loại và đề xuất giải quyết đối với từng nhóm trường hợp cho sát hợp.

- Tiếp tục chỉ đạo, đơn đốc các tổ chức, doanh nghiệp nhà nước phải đẩy nhanh tiến độ lập phương án sắp xếp lại, xử lý các cơ sở nhà theo Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 83/2007/TT-BTC ngày 16/7/2007 của Bộ Tài chính.

#### **7. Kiến nghị Chính phủ, Bộ Tài nguyên và Môi trường:**

- Tiếp tục hoàn thiện chính sách pháp luật về đất đai; khắc phục những chồng chéo, không thống nhất giữa Luật Đất đai với các Luật khác.

- Đề nghị xem xét việc quyết định miễn thu lệ phí trước bạ khi cấp Giấy chứng nhận lần đầu cho các hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất ở khu vực nông thôn có nguồn gốc sử dụng trước ngày 15/01/1993.

- Đề nghị hướng dẫn bổ sung thêm các loại giấy tờ (mà người đang sử dụng đất đã nộp tiền để được sử dụng đất nhưng các giấy tờ đó không theo đúng quy định tại Mục III Thông tư Liên tịch số 14/2008/TTLT-BTC-BTNMT ngày 31/01/2008 của liên Bộ Tài chính - Tài nguyên Môi trường) vào trường hợp đất được giao không đúng thẩm quyền trước ngày 01/7/2004 để đủ điều kiện được cấp Giấy chứng nhận.

- Đề nghị bố trí thêm kinh phí cho công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, cấp Giấy chứng nhận, xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính.

Trên đây là một số nội dung về công tác tổ chức thực hiện, kết quả cấp và cấp đổi Giấy chứng nhận trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh Hưng Yên báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường tổng hợp trình Thủ tướng Chính phủ. *v*

#### **Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Thường trực tỉnh ủy (để b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu VT, CV: TNMT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đặng Minh Ngọc**